

HƯỚNG DẪN
Tổ chức hoạt động của các Khối thi đua sở, ngành, doanh nghiệp tỉnh
năm 2020

Căn cứ Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 04 tháng 01 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng năm 2016 và đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang;

Căn cứ Công văn số 1017/UBND-NCPC ngày 11 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân chia Cụm, Khối thi đua và phân công Cụm trưởng, Cụm phó, Khối phó các Khối thi đua năm 2020.

Sở Nội vụ hướng dẫn một số nội dung về chuyên môn đến các khối thi đua sở, ngành, doanh nghiệp tỉnh, với những nội dung như sau:

I. VỀ CÔNG TÁC THI ĐUA

1. Tổ chức hoạt động khối thi đua.

- Khối thi đua có Khối trưởng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh phân công theo quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ban hành kèm theo quyết định số 4354/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018. Khối phó Khối thi đua do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phân công theo Công văn số 1017/UBND-NCPC ngày 11 tháng 3 năm 2020.

- Điều hành hoạt động của khối thi đua do Khối trưởng, Khối phó thực hiện và có bộ phận Thường trực giúp việc.

- Bộ phận Thường trực giúp việc cho khối thi đua là cán bộ phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của cơ quan Khối phó.

2. Trách nhiệm.

a) Khối trưởng:

Là người chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh về tổ chức phong trào thi đua giữa các đơn vị trong các khối thi đua. Chủ trì các cuộc họp của khối thi đua; đề xuất với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh bổ sung, điều chỉnh các tiêu chí, thang điểm thi đua cụ thể, phương pháp xét thi đua và các hình thức khen thưởng. Chủ trì họp xét thi đua các Khối thi đua khi kết thúc năm thi đua và đề xuất Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xét trình Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng thành tích năm 2020.

b) Khối phó:

- Là người giúp việc cho Khối trưởng và thực hiện các công việc như sau:

- Xây dựng kế hoạch công tác, đôn đốc, kiểm tra hoạt động và chuẩn bị nội dung các cuộc họp của khối thi đua;

Tổng hợp tình hình và kết quả thực hiện phong trào thi đua theo các tiêu chí thi đua đã đăng ký, báo cáo sơ kết, tổng kết, bình bầu suy tôn những đơn vị tiêu biểu dẫn đầu phong trào thi đua:

+ Tham mưu tổ chức ký kết giao ước thi đua hàng năm giữa các đơn vị thành viên trong khối thi đua;

+ Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra chéo (tùy tình hình thực tế của các Khối) và tổng hợp tình hình tổ chức phát động và thực hiện các phong trào thi đua, các nhiệm vụ công tác chuyên môn trong 6 tháng đầu năm và cả năm 2020;

+ Tổ chức tổng kết, chấm điểm thi đua, bình xét xếp hạng, suy tôn những đơn vị xuất sắc của khối, tổng hợp báo cáo gửi về Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh).

+ Khối phó các Khối doanh nghiệp được ban hành văn bản lấy ý kiến các ngành có liên quan về chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với doanh nghiệp (gửi các ngành Công an, Bảo hiểm xã hội, Tài nguyên môi trường, Thuế, Lao động, Liên đoàn lao động...)

- Được thay mặt Khối trưởng khối thi đua ký các văn bản (*hướng dẫn, mời họp, báo cáo...*) gửi các đơn vị thành viên trong khối thi đua.

c) Bộ phận Thường trực giúp việc cho khối thi đua:

- Có trách nhiệm tham mưu và giúp việc cho Khối trưởng, Khối phó nâng cao hiệu quả hoạt động trong công tác chỉ đạo, tổ chức phát động phong trào thi đua nhằm thực hiện tốt các chỉ tiêu thi đua đã đăng ký giao ước thi đua;

- Phối hợp với các đơn vị thành viên trong khối để tổng hợp tình hình thực hiện phong trào thi đua và nhiệm vụ công tác chuyên môn trong 6 tháng đầu năm, cả năm 2020; tổng hợp bảng tự chấm điểm của các đơn vị, tham mưu Khối phó tổ chức họp xét thi đua Khối và bình chọn suy tôn khen thưởng.

d) Các đơn vị thành viên trong khối thi đua:

- Căn cứ vào nhiệm vụ chính trị được giao năm 2020; các đơn vị trong các khối thi đua thống nhất xây dựng các nội dung tiêu chuẩn thi đua, tổ chức phát động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động phấn đấu thực hiện tốt các phong trào thi đua và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị và chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước giao hàng năm;

- Tham gia ký kết giao ước thi đua, xây dựng thang bảng điểm cụ thể, tổ chức phát động các phong trào thi đua thiết thực. Thực hiện đầy đủ các hoạt động của khối thi đua; báo cáo định kỳ 6 tháng, năm 2020, bảng tự chấm điểm thi đua theo các nội dung và tiêu chí đã đăng ký giao ước thi đua gửi về Khối trưởng, Khối phó các khối thi đua và Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh).

3. Nội dung thi đua.

- Đính kèm bảng điểm tiêu chuẩn thi đua của khối thi đua sở, ngành tỉnh; doanh nghiệp.

- Căn cứ vào tình hình thực tế, nhiệm vụ cụ thể của từng lĩnh vực ngành; các Khối thi đua ban hành các tiêu chí thi đua cụ thể, chi tiết cho Khối nhưng vẫn giữ khung điểm theo hướng dẫn.

II. PHƯƠNG PHÁP CHẤM ĐIỂM VÀ BÌNH XÉT THI ĐUA

1. Phương pháp chấm điểm.

a) Phương pháp xét khen thưởng:

- Loại trừ các trường hợp không đủ điều kiện xét thi đua.

- Tổ chức xét chọn theo 3 bước:

+ Bước 01: Xét chọn những đơn vị đủ điều kiện, đề nghị Hội đồng Thi đua

- Khen thưởng tỉnh xét, tặng “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh” đúng số lượng quy định.

* Nếu có các đơn vị số điểm bằng nhau, sẽ do tập thể khối xem xét thống nhất quyết định: bỏ phiếu hoặc lấy một số tiêu chí quan trọng để đánh giá...

+ Bước 02: Xét chọn những đơn vị đủ điều kiện, đề nghị Hội đồng Thi đua

- Khen thưởng tỉnh xét, tặng “Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh”.

+ Bước 03: Xét chọn đơn vị hạng Nhất, đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh xét, trình Thủ tướng Chính phủ tặng “Cờ thi đua của Chính phủ”, trừ những đơn vị thuộc ngành dọc Trung ương quản lý.

Lưu ý:

- Đơn vị có 01 chỉ tiêu thi đua bị trừ hết điểm chuẩn, mặc dù có tổng số điểm đạt thứ hạng cao trong khối, nhưng vẫn chỉ được xét tặng Bằng khen.

- Kết quả chấm điểm do Khối thi đua hợp thống nhất; kết quả cuối cùng để bình chọn, suy tôn, khen thưởng do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh quyết định.

b) Cách chấm điểm:

- Tất cả các chỉ tiêu thi đua đều được lượng hóa thành điểm.

- Sử dụng phương pháp so sánh để đánh giá, chấm điểm.

Có một số tiêu chuẩn có điểm thưởng. Nếu thực hiện hoàn thành các tiêu chuẩn còn lại sẽ có điểm cộng tương ứng, hoặc ngược lại không hoàn thành từng chỉ tiêu thi đua sẽ có điểm trừ tương ứng.

2. Bình xét thi đua.

a) Xét thi đua:

- Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, chỉ tiêu, kế hoạch được giao năm 2020, các đơn vị thành viên trong khối thi đua tự chấm điểm trên cơ sở các tiêu chí giao ước thi đua, thang điểm và phương pháp chấm điểm đã được khối thi đua thống nhất và ký kết thực hiện trong năm 2020.

- Trước khi tổ chức họp xét khối, bộ phận thường trực giúp việc có trách nhiệm rà soát bảng điểm của từng đơn vị, đề xuất, trao đổi với các đơn vị thành viên về những vấn đề cần điều chỉnh trong bảng điểm của từng đơn vị; báo cáo Khối trưởng, Khối phó thống nhất đánh giá việc thực hiện các tiêu chí thi đua để báo cáo với các thành viên trong cuộc họp xét thi đua.

- Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh là thành viên chính thức đại diện cho đơn vị thảo luận nhận xét đánh giá hoạt động của khối thi đua và từng đơn vị thành viên. Căn cứ vào kết quả tổng hợp chấm điểm của các đơn vị thành viên trong khối thi đua và ý kiến của Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh, lãnh đạo các đơn vị tham gia bình xét các đơn vị tiêu biểu của khối thi đua.

Trường hợp bình xét suy tôn bằng hình thức bỏ phiếu kín, nếu đại diện lãnh đạo đơn vị vắng không tham dự họp xét sẽ mất quyền bỏ phiếu.

Các khối thi đua tổng hợp bảng điểm, họp bình xét, đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng thưởng “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh” hoặc “Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh” cho các đơn vị đạt từ 100 điểm (điểm chuẩn + điểm thưởng - điểm trừ) trở lên.

b) Không xét thi đua:

Không xét thi đua cho đơn vị nếu bị vướng một trong các trường hợp sau đây:

- Đơn vị có cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo bị xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên (về Đảng, chính quyền, đoàn thể).

- Các đơn vị thành viên không tham gia ký kết giao ước thi đua của khối tổ chức phát động.

- Các đơn vị không gửi báo cáo tổng kết phong trào thi đua và bảng chấm điểm năm 2020 về Khối trưởng, Khối phó các khối thi đua và Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) đúng thời gian quy định:

- Các đơn vị đạt các tiêu chuẩn thi đua dưới 100 điểm;

- Công đoàn cơ sở không hoàn thành nhiệm vụ;

- Các đơn vị (trực tiếp quản lý có tư cách pháp nhân) có công chức, viên chức sinh con thứ ba trở lên, trừ 07 trường hợp sinh con thứ ba được quy định tại Điều 2 Nghị định số 20/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh sửa đổi Điều 10 của Pháp lệnh Dân số và Nghị định số 18/2011/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung khoản 6, Điều 2 Nghị định số 20/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh sửa đổi Điều 10 của Pháp lệnh Dân số;

- Để xảy ra 01 vụ tham nhũng đến mức bị xử lý hình sự;

- Có từ 02 chỉ tiêu thi đua trở lên bị trừ hết điểm chuẩn;

- Những đơn vị có những sai phạm, khuyết điểm đang trong quá trình điều tra thì không tham gia xét thi đua trong năm 2020. Nếu sau khi điều tra và có kết luận không sai phạm thì sẽ phục hồi danh hiệu thi đua cho đơn vị.

- Cử người tham dự họp khối thi đua không đúng thành phần (căn cứ thư mời của Khối)

III. HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

1. Đối với các đơn vị thành viên trong khối thi đua.

- Tờ trình đề nghị khen thưởng;
- Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của cơ quan, đơn vị;
- Báo cáo Tổng kết phong trào thi đua năm 2020;
- Bảng tự chấm điểm các tiêu chuẩn thi đua.

2. Đối với các khối thi đua.

- Tờ trình đề nghị khen thưởng;
- Biên bản họp khối thi đua;
- Bảng điểm tổng hợp bình xét các đơn vị thành viên trong khối thi đua.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Khối có trách nhiệm xây dựng kế hoạch hoặc công văn hướng dẫn, để tổ chức cho các thành viên trong khối hoạt động theo các nội dung hướng dẫn này.

2. Căn cứ và những nội dung tiêu chí thi đua chủ yếu nêu trên, các khối thi đua cụ thể hóa cho phù hợp với đặc điểm, tính chất hoạt động của khối và của từng thành viên. Việc cụ thể hóa nội dung và phân chia thang, bảng điểm không được vượt quá tổng số điểm đã quy định cho mỗi tiêu chí thi đua và phải được các thành viên trong khối nhất trí làm căn cứ chấm điểm và bình xét thi đua hàng năm.

3. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của đơn vị; ngay từ đầu năm 2020, Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh tham gia đăng ký giao ước thi đua với các khối thi đua; tổ chức phát động các phong trào thi đua, có nội dung và chỉ tiêu cụ thể phù hợp với ngành; có kế hoạch kiểm tra theo dõi tiến độ thực hiện phong trào thi đua 06 tháng và cả năm 2020, đề ra các giải pháp khả thi phấn đấu hoàn thành tốt các chương trình, kế hoạch năm.

Khi kết thúc năm, từng đơn vị phải tự đánh giá kết quả thi đua, xác định mức độ điểm đạt theo tiêu chuẩn và thang điểm thi đua của khối, đề nghị về khối thi đua các hình thức khen thưởng.

4. Thời gian xét thi đua khen thưởng.

- Trong tháng 4 năm 2020, các khối thi đua tổ chức họp khối để các đơn vị thành viên tham gia đóng góp, bổ sung, điều chỉnh các tiêu chuẩn thi đua cho phù hợp với đặc điểm của từng đơn vị trong Khối. Đồng thời, hướng dẫn các thành viên trong khối thi đua lập bảng đăng ký danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh” hoặc “Bảng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh”. Khối trưởng chỉ đạo tổng hợp gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh (cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh).

Các đơn vị thành viên trong khối gửi báo cáo tổng kết phong trào thi đua (kèm bảng điểm) về Khối phó các khối thi đua và Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) trước ngày 20 tháng 12 năm 2020 để tổng hợp.

- Trước ngày 20 tháng 12 năm 2020: Các sở, ngành tỉnh có liên quan đến các chỉ tiêu thi đua của các khối thi đua sở, ngành tỉnh và doanh nghiệp, tín dụng, gửi kết quả đánh giá, xếp hạng các sở, ngành tỉnh và doanh nghiệp, tín dụng về Khối phó các khối thi đua và Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) để tổng hợp.

- Từ ngày 20/12/2020 đến ngày 08 tháng 01 năm 2021: Khối phó các khối thi đua sở, ngành tỉnh tổ chức họp xét khối, bình xét; từ ngày 11 đến ngày 15/01/2021 Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) tham mưu Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh họp xét, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh” hoặc “Bảng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh” cho các đơn vị hoàn thành tiêu biểu, xuất sắc các chỉ tiêu thi đua năm 2020.

- Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) tổng hợp kết quả của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, trình khen thưởng; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết phong trào thi đua yêu nước, biểu dương, khen thưởng trước Tết Nguyên đán năm Tân Sửu - 2021 (dự kiến từ ngày 26 - 29/01/2021 nhằm ngày 14 - 17 tháng Chạp năm Canh Tý)

Trên đây là hướng dẫn chung về tổ chức hoạt động và bình xét thi đua của các khối thi đua sở, ngành tỉnh năm 2020. Trong quá trình thực hiện, có vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung./.

Nơi nhận:

- Vụ III, Ban TĐKT TW (TP.HCM);
- UBND tỉnh (b/c);
- Ban GD Sở Nội vụ (VPĐT);
- Khối trưởng, Khối phó các Khối TĐ;
- Các đơn vị Khối TĐ;
- Web SNV;
- Lưu: VT, Ban TĐKT.

GIÁM ĐỐC

Võ Tấn Hiền

BẢNG ĐIỂM TIÊU CHUẨN THI ĐUA

(Đính kèm Hướng dẫn số: 42 /HD-SNV ngày 25 tháng 3 năm 2020 của Sở Nội vụ)

I. TIÊU CHUẨN THI ĐUA ĐỐI VỚI CÁC KHỐI THI ĐUA SỞ, NGÀNH, CÁC CƠ QUAN ĐẢNG VÀ ĐOÀN THỂ TỈNH

TIÊU CHUẨN THI ĐUA	ĐIỂM		
	Tổng	Thưởng	Trừ
1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn	50	+10	
- Hoàn thành tốt các nhiệm vụ chuyên môn đã đăng ký với khối.	40		
+ Hoàn thành tốt 01 nhiệm vụ chuyên môn trước thời gian (từ 05 ngày trở lên) hoặc vượt chỉ tiêu định lượng đã đăng ký với khối;		+1	
+ Không hoàn thành 01 nhiệm vụ chuyên môn đã đăng ký.			-3
- Lãnh chỉ đạo công tác thi đua, khen thưởng:	10		
+ Có chương trình, kế hoạch phát động và hướng dẫn thi đua cho các đơn vị trực thuộc và CB.CC ngay từ đầu năm; xây dựng tiêu chí thi đua cụ thể và biện pháp thi đua hàng năm;	3		
+ Đảm bảo thực hiện đúng quy trình xét khen thưởng: * Có 01 hồ sơ gửi trình UBND tỉnh khen thưởng không đúng quy định của TW, tỉnh:	5		-0,5
+ Tham gia tập huấn, hội họp do Ban TĐKT tỉnh, Khối phó tổ chức... * Nếu vắng 01 lần tập huấn hoặc cuộc họp:	2		-2
- Giao các Khối phó thi đua xây dựng kế hoạch hướng dẫn cụ thể cho các đơn vị trong khối đăng ký nhiệm vụ chuyên môn hàng năm. * Nếu các ngành tỉnh có liên quan các chỉ tiêu thi đua của cụm, khối thi đua gửi kết quả đánh giá xếp hạng về Cụm trưởng, các Khối phó thi đua, Ban TĐ-KT tỉnh không đúng thời gian quy định (trễ từ 02 ngày làm việc trở lên, ảnh hưởng đến việc tổ chức họp xét, đánh giá cuối năm của Cụm, Khối).			-2
* Đề nghị các Khối phó, Ban TĐ-KT tỉnh theo dõi, xét thi đua, báo cáo kết quả về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.			
2. Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính	5	+2	
Căn cứ Quyết định số 696/QĐ-UBND ngày 19/3/2018 của UBND tỉnh Quy định việc đánh giá, xác định chỉ số cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh; cuối năm UBND tỉnh xếp loại đơn vị:			
- Xếp loại B;			-3
- Xếp loại C.			-5
Cơ quan được Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng:			
- Cờ thi đua		+2	
- Bằng khen		+1	

TIÊU CHUẨN THI ĐUA	ĐIỂM		
	Tổng	Thưởng	Trừ
* Đề nghị Sở Nội vụ hướng dẫn, theo dõi, xét thi đua, báo kết quả về các Khối phó thi đua.			
3. Chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.	20		
a) Thực hiện tốt đảm bảo trật tự an toàn giao thông.	5		
Nếu có CB.CC.VC, CB.SQ.CS vi phạm Luật Giao thông đường bộ:			
- Đối với đơn vị (<i>biên chế dưới 100 người</i>): Có 01 cá nhân vi phạm,			-1
- Đơn vị (<i>biên chế trên 100 người</i>): Có tỷ lệ cá nhân:			
+ Dưới 1% vi phạm;			-1
+ Dưới 2% vi phạm, ...			-2
* Đề nghị Công an tỉnh hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp, báo kết quả về Ban TĐ-KT tỉnh và các Khối phó thi đua.			
b) Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức hội nghị công chức	5		
- Không đảm bảo đúng quy định theo pháp lệnh, nghị định về hình thức, thời gian công khai dân chủ.			-1
- Đơn vị xảy ra vụ mất đoàn kết nội bộ, trong đó có nguyên nhân mất dân chủ được kiểm tra kết luận.			-2
- Không tổ chức hội nghị CB.CC.VC theo đúng nội dung, thời gian quy định của Công đoàn ngành, LĐLĐ tỉnh.			-2
* Đề nghị BCD Quy chế dân chủ tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh phối hợp hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp, báo kết quả về Ban TĐ-KT tỉnh và các Khối phó thi đua.			
c) Thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng.	8		
- Xây dựng tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng hàng năm.	3		
+ Xây dựng kế hoạch năm sau ngày 28/02;			-1
- Tổ chức tuyên truyền phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng theo chỉ đạo của tỉnh cho CB.CC.VC đạt tỷ lệ 90% trở lên.	2		
+ Nếu tổ chức tuyên truyền phổ biến cho CB.CC.VC không đạt tỷ lệ theo quy định: cứ không đạt tỷ lệ 2%.			-0,1
- Tổ chức kê khai, công khai tài sản thu nhập của CB.CC.VC.	3		
* Nếu đề xảy ra 01 vụ tham nhũng (phòng, ban, đơn vị trực thuộc) đến mức bị xử lý hành chính.			-3
* Đề nghị Thanh tra tỉnh hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp, báo kết quả về Ban TĐ-KT tỉnh và các Khối phó thi đua.			
d) Thực hiện tiết kiệm đúng quy định.	2		
* Đề nghị Sở Tài chính hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp, báo kết quả về Ban TĐ-KT tỉnh và các Khối phó thi đua.			
e) Về trường hợp vi phạm kỷ luật.			

TIÊU CHUẨN THI ĐUA	ĐIỂM		
	Tổng	Thưởng	Trừ
Nếu có 01 cá nhân bị xử lý kỷ luật bằng 01 trong các hình thức sau:			
- Khiển trách;			-1
- Cảnh cáo;			-2
- Hạ bậc lương, giáng chức, giáng cấp, cách chức, bãi nhiệm;			-3
- Buộc thôi việc, khai trừ Đảng.			-5
* Đề nghị Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh phối hợp Sở Nội vụ hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp, báo kết quả về Ban TD-KT tỉnh và các Khối phó thi đua.			
4. Xây dựng công đoàn cơ sở	5	+2	
- Có hình thức khen thưởng Giấy khen hoặc Bằng khen hoặc Cờ thi đua của Công đoàn cấp trên về thành tích toàn diện		+2	
- Đạt Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	5		
- Đạt Hoàn thành tốt nhiệm vụ	4		
- Đạt Hoàn thành nhiệm vụ	2		
* Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh hướng dẫn, theo dõi, xét thi đua, báo kết quả về Ban TD-KT và các Khối phó thi đua.			
5. Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng	5	+0,5	
- Đưa lực lượng TVCQ đi huấn luyện không đủ kế hoạch quy định			-2,5
- Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng không đạt chỉ tiêu.			-2,5
* Đưa lực lượng tự vệ cơ quan đi huấn luyện bảo đảm nội dung, thời gian, quân số; được cơ quan quân sự địa phương công nhận đơn vị đạt loại giỏi.		+0,5	
* Đề nghị BCH Quân sự tỉnh hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp, chấm điểm, báo cáo về Ban TD-KT tỉnh và các Khối phó thi đua.			
6. Giữ vững cơ quan đạt an toàn về an ninh trật tự (theo tiêu chí của Công an).	5	+0,5	
a) Đối với CQ đã được công nhận an toàn về ANTT năm trước:			
- UBND tỉnh không công nhận, tái công nhận an toàn về ANTT.			-3
b) Đối với CQ chưa được công nhận an toàn về an ninh trật tự (đã được triển khai kế hoạch) hoặc không tái công nhận:			
- Nếu không có:			
+ Ban chỉ đạo phong trào;			-1
+ Cán bộ bán chuyên trách;			-1
+ Tổ an ninh công nhân.			-1
- Nếu có BCD, CB bán CT, Tổ ANCN nhưng không hoạt động:			
+ Ban chỉ đạo phong trào;			-2
+ Cán bộ bán chuyên trách;			-1
+ Tổ an ninh công nhân.			-2
c) Đối với cơ quan đủ điều kiện ra mắt an toàn về an ninh trật tự:			
- Không lập hồ sơ đề nghị Công an tỉnh xét công nhận.			-3

TIÊU CHUẨN THI ĐUA	ĐIỂM		
	Tổng	Thưởng	Trừ
* Cơ quan được Công an tỉnh tặng Giấy khen về phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hàng năm.		+0,5	
* Đề nghị Công an tỉnh hướng dẫn, theo dõi, xét thi đua, báo cáo về Ban TD-KT tỉnh và các Khối phó thi đua.			
7. Thực hiện văn hóa công sở:	5		
- Không xây dựng Kế hoạch, các văn bản tổ chức triển khai, thực hiện KH 190/KH-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh về phát động thi đua văn hóa công sở.			-5
- Có trường hợp cá nhân vi phạm hoặc hạn chế của cơ quan, đơn vị do Tổ Kiểm tra công vụ và văn hóa công sở tỉnh phát hiện, thông báo, kiến nghị; có kết luận, xử lý vi phạm.			-2
8. Thực hiện chế độ báo cáo	5		
a) Các sở, ban ngành, cơ quan Đảng, đoàn thể tỉnh thực hiện đúng theo Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND ngày 05/12/2019 của UBND tỉnh ban hành quy định chế độ báo cáo định kỳ; gửi báo cáo về Văn phòng UBND tỉnh đúng thời gian và nội dung qui định.	3		
- Không gửi 01 báo cáo định kỳ tháng.			-0,25
* Nếu không gửi từ 03 báo cáo tháng trong năm trở lên sẽ không đạt chỉ tiêu này.			
- Không gửi 01 báo cáo định kỳ quý 1, 6 tháng, 9 tháng			-0,5
- Không gửi báo cáo năm			-2
- Gửi 01 báo cáo (nêu trên) không đúng thời gian quy định: cứ trễ 01 ngày làm việc, tính theo xác nhận của Văn phòng UBND tỉnh.			-0,1
* Đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, báo kết quả về Ban TD-KT tỉnh và các Khối phó thi đua.			
b) Thực hiện báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng.	2		
+ Không gửi 01 trong các báo cáo quý (quý I, quý II, quý III, quý IV);			-0,5
+ Không gửi báo cáo 6 tháng;			-1
+ Không gửi báo cáo 9 tháng;			-1
+ Không gửi 01 trong các báo cáo phục vụ các kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh, báo cáo chuyên đề khi có yêu cầu			-1
+ Không gửi báo cáo năm			-2
c) Điểm trừ các mục a, b được trừ đến hết 5 điểm chuẩn của tiêu chí 8			
* Đề nghị Thanh tra tỉnh theo dõi, tổng hợp, báo kết quả về Ban TD-KT tỉnh và các Khối phó thi đua.			
Tổng điểm	100	15	

II. TIÊU CHUẨN THI ĐUA ĐỐI VỚI KHỐI THI ĐUA CÔNG TY 100% VỐN NHÀ NƯỚC, KHỐI THI ĐUA CÔNG TY CỔ PHẦN

TIÊU CHUẨN THI ĐUA	ĐIỂM		
	Chuẩn	Thưởng	Trừ
1. Hoàn thành các chỉ tiêu về sản xuất, kinh doanh	60	+18	
- Doanh thu đạt bằng so với nghị quyết hoặc năm trước;	10	+3	
- Lợi nhuận đạt bằng so với nghị quyết hoặc năm trước;	30	+9	
- Đối với doanh nghiệp có xuất khẩu: Chỉ tiêu kim ngạch xuất khẩu đạt bằng so với nghị quyết hoặc năm trước;			
- Thu nhập bình quân NLĐ/tháng bằng so với NQ hoặc năm trước.	20	+6	
+ Điểm thưởng: Nếu 01 chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận, thu nhập vượt 01% so với với nghị quyết hoặc năm trước;		+1	
Lưu ý: Điểm thưởng các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh không vượt quá 30% điểm chuẩn.			
+ Điểm trừ: Một chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh không đạt 1% so với nghị quyết hoặc năm trước.			-1
2. Đầu tư nâng cao năng lực hoạt động	10		
- Đầu tư thay đổi công nghệ;	5		
- Mở rộng sản xuất.	5		
3. Chấp hành tốt chính sách và pháp luật của Nhà nước	13		
- Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và pháp luật về sở hữu trí tuệ;	3		
- Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về tài nguyên đất đai, tài nguyên nước, bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ;	4		
- Đảm bảo nộp đúng, đầy đủ kinh phí công đoàn, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho người lao động;	3		
- Đảm bảo đời sống, việc làm ổn định cho người lao động; không có lãng công, ngừng việc tập thể xảy ra.	3		
4. Chăm lo phát triển tổ chức công đoàn hoạt động có hiệu quả	5	+2	
- Có hình thức khen thưởng Giấy khen hoặc Bằng khen hoặc Cờ thi đua của Công đoàn cấp trên về thành tích toàn diện		+2	
- Đạt Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	5		
- Đạt Hoàn thành tốt nhiệm vụ	4		
- Đạt Hoàn thành nhiệm vụ	2		
* Đơn vị có đủ điều kiện nhưng không thành lập công đoàn cơ sở			-5
Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp, báo kết quả về Ban TĐ-KT tỉnh và các Khối phó Khối thi đua doanh nghiệp.			
5. Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng	3	+0,5	

TIÊU CHUẨN THI ĐUA	ĐIỂM		
	Chuẩn	Thưởng	Trừ
- Đưa lực lượng TVCQ đi huấn luyện không đủ kế hoạch quy định;			-1,5
- Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng không đạt chỉ tiêu.			-1,5
* Đưa LLTVCQ đi huấn luyện (<i>đối tượng 4,5</i>) đảm bảo nội dung, thời gian, quân số; được cơ quan huấn luyện quân sự địa phương công nhận (bằng văn bản) cho đơn vị đạt loại giỏi		+0,5	
Đề nghị BCH Quân sự tỉnh hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp, báo cáo về Ban TĐ-KT tỉnh và các Khối phó Khối thi đua Công ty 100% vốn Nhà nước, Công ty cổ phần.			
6. Giữ vững doanh nghiệp đạt an toàn về an ninh trật tự	4	+0,5	
a) Đối với DN đã được công nhận an toàn về ANTT năm trước:			
- UBND tỉnh không công nhận, tái công nhận an toàn về ANTT.			-3
b) Đối với DN chưa được công nhận an toàn về an ninh trật tự (đã được triển khai kế hoạch) hoặc không tái công nhận:			
- Nếu không có:			
+ Ban chỉ đạo phong trào;			-1
+ Cán bộ bán chuyên trách;			-1
+ Tổ an ninh công nhân.			-1
- Nếu có BCD, CB bán CT, Tổ ANCN nhưng không hoạt động:			
+ Ban chỉ đạo phong trào;			-1
+ Cán bộ bán chuyên trách;			-1
+ Tổ an ninh công nhân.			-2
c) Đối với QN đủ điều kiện ra mắt an toàn về an ninh trật tự:			
- Không lập hồ sơ đề nghị Công an tỉnh xét công nhận.			-3
* Cơ quan được Công an tỉnh tặng Giấy khen về phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hàng năm.		+0,5	
Đề nghị Công an tỉnh hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp, báo cáo về Ban TĐ-KT tỉnh và các Khối phó Khối thi đua Doanh nghiệp.			
7. Đạt danh hiệu Doanh nghiệp văn hóa	3		
- Không được công nhận, tái công nhận			-2
Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh phối hợp UBND cấp huyện hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp, báo kết quả về Ban TĐ-KT tỉnh và các Khối phó Khối thi đua doanh nghiệp.			
8. Thực hiện chế độ báo cáo	2		
Doanh nghiệp gửi báo cáo về Khối phó và Ban TĐ-KT đúng thời gian và nội dung qui định.			
- Không gửi báo cáo 6 tháng đầu năm			-2
- Gửi báo cáo 6 tháng đầu năm trễ theo quy định của Khối			-1
Cộng	100	21	

III. TIÊU CHUẨN THI ĐUA ĐỐI VỚI KHỐI THI ĐUA KINH TẾ TẬP THỂ

TIÊU CHUẨN THI ĐUA	ĐIỂM		
	Chuẩn	Thưởng	Trừ
1. Hoàn thành các chỉ tiêu về sản xuất, kinh doanh	60	+18	
- Doanh thu đạt 100% so với kế hoạch;	10		
- Lợi nhuận đạt 100% so với kế hoạch;	25		
- Thu nhập bình quân CB. XV đạt so với kế hoạch;	15		
- Tăng => 5% vốn sở hữu xã viên;	05		
- Giữ vững xã viên, thành viên ổn định.	05		
+ Điểm thưởng: Nếu 01 chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận, thu nhập vượt 01% so với kế hoạch;		+1	
Lưu ý: Điểm thưởng các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận, thu nhập không vượt quá 30% điểm chuẩn.			
+ Điểm trừ: Một chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh không đạt 1%.			-1
2. Chấp hành tốt chính sách và pháp luật của Nhà nước	15		
- Có 100% CB-XV chấp hành tốt chính sách và pháp luật của Nhà nước.	05		
- Thực hiện tốt chế độ chính sách, quyền lợi cho NLĐ đúng luật định.	05		
- Đảm bảo an toàn giao thông, vệ sinh môi trường, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ.	05		
+ Đề xảy ra tai nạn lao động nghiêm trọng.			-5
3. Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, tổ chức đại hội thường niên	10		
- Xây dựng quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát (hoặc sửa đổi, bổ sung phù hợp thực tế);	05		
- Tổ chức đại hội thường niên đúng nội dung, thời gian quy định;	05		
Nếu có 01 đơn KN-TC Ban Quản trị (HĐQT), Ban điều hành, Ban kiểm soát vi phạm Điều lệ, Quy chế hoạt động (nội dung đúng).			-1,5
4. Thực hiện công tác phúc lợi xã viên và xã hội	10	+3	
- Thực hiện phúc lợi xã viên 50%/tổng quỹ phúc lợi;	05		
+ Nếu vượt 01% so với kế hoạch.		+0,2	
- Tham gia đóng góp phúc lợi xã hội 10%/tổng quỹ phúc lợi.	05		
+ Nếu vượt 01% so với kế hoạch.		+0,2	
Lưu ý: Điểm thưởng các chỉ tiêu về phúc lợi xã viên, phúc lợi xã hội không vượt quá 30% điểm chuẩn.			
5. Thực hiện chế độ báo cáo chuyên môn về Liên minh HTX tỉnh	05		
- Không gửi 01 báo cáo định kỳ tháng;			-0,5
- Không gửi báo cáo 6 tháng đầu năm			-1
- Không gửi báo cáo năm			-05
- Gửi 01 BC (nêu trên) không đúng thời gian quy định (cứ trễ 5 ngày làm việc, tính theo xác nhận Văn phòng Liên minh HTX tỉnh).			-0,1
Cộng	100	21	

**IV. TIÊU CHUẨN THI ĐUA ĐỐI VỚI KHỐI THI ĐUA CÔNG TY
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN, DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN**

TIÊU CHUẨN THI ĐUA	ĐIỂM		
	Chuẩn	Thưởng	Trừ
1. Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh.	60	+18	
- Doanh thu đạt bằng so với năm trước;	10	+3	
- Chỉ tiêu kim ngạch xuất khẩu đạt bằng so với năm trước (nếu có);			
- Lợi nhuận đạt bằng so với năm trước;	30	+9	
- Thu nhập bình quân người lao động bằng so với năm trước.	20	+6	
+ Điểm thưởng: Nếu 01 chỉ tiêu về lợi nhuận, thu nhập vượt 01% so với cùng kỳ;		+1	
Lưu ý: Điểm thưởng các chỉ tiêu về lợi nhuận, thu nhập không vượt quá 30% điểm chuẩn.			
+ Điểm trừ: Một chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh không đạt 1%.			-1
2. Chấp hành tốt chính sách và pháp luật của Nhà nước.	15		
- Chấp hành đầy đủ các nghĩa vụ về tài chính, thuế và các khoản thu khác của ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật;	08		
- Đề cao ý thức cộng đồng và trách nhiệm về môi trường, phòng chống cháy nổ.	07		
+ Đề xảy ra tai nạn lao động nghiêm trọng.			-5
3. Trách nhiệm đối với người lao động.	10		
- Thực hiện tốt chế độ chính sách, quyền lợi cho người lao động đúng luật định (<i>chế độ BHXH, BHYT, an toàn vệ sinh lao động, các phúc lợi xã hội cho người lao động...</i>);	05		
- Đảm bảo việc làm ổn định, nâng cao tay nghề cho người lao động.	05		
4. Thực hiện tốt các hoạt động từ thiện, xã hội.	10		
- Tham gia đóng góp các quỹ của địa phương;	05		
- Ủng hộ xây dựng nhà tình nghĩa, nhà tình thương.	05		
5. Thực hiện chế độ báo cáo.	05		
- Gửi báo cáo 06 tháng đầu năm	02		
- Gửi báo cáo năm.	03		
Nếu gửi 01 báo cáo (nêu trên) không đúng thời gian quy định (trễ 05 ngày làm việc, tính theo xác nhận của Bộ phận thường trực khối phó).			-0,5
Cộng	100	+18	

**V. TIÊU CHUẨN THI ĐUA ĐỐI VỚI KHỐI THI ĐUA DOANH NGHIỆP
CÓ VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP CỦA NƯỚC NGOÀI**

TIÊU CHUẨN THI ĐUA	ĐIỂM		
	Chuẩn	Thưởng	Trừ
1. Hoàn thành các chỉ tiêu về sản xuất, kinh doanh.	60	+18	
- Doanh thu, sản lượng đạt bằng so với năm trước;	10	+3	
- Chỉ tiêu kim ngạch xuất khẩu đạt bằng so với năm trước (nếu có);			
- Lợi nhuận đạt bằng so với năm trước;	30	+9	
- Thu nhập bình quân người lao động bằng so với năm trước.	20	+6	
+ Điểm thưởng: Nếu 01 chỉ tiêu về lợi nhuận, thu nhập vượt 01% so với cùng kỳ;		+1	
Lưu ý: Điểm thưởng các chỉ tiêu về doanh thu (sản lượng), lợi nhuận, thu nhập không vượt quá 30% điểm chuẩn.			
+ Điểm trừ: Một chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh không đạt 1%.			-1
2. Chấp hành tốt chính sách và pháp luật của Nhà nước.	30		
- Chấp hành đầy đủ các nghĩa vụ về tài chính, thuế và các khoản thu khác của ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật;	10		
- Đề cao ý thức cộng đồng và trách nhiệm về môi trường, phòng chống cháy nổ.	10		
+ Đề xảy ra tai nạn lao động nghiêm trọng.			-5
- Thực hiện tốt chế độ chính sách, quyền lợi cho người lao động đúng luật định (<i>chế độ BHXH, BHYT, an toàn vệ sinh lao động, các phúc lợi xã hội cho người lao động...</i>);	05		
- Đảm bảo việc làm ổn định, nâng cao tay nghề cho người lao động.	05		
4. Thực hiện tốt các hoạt động từ thiện, xã hội.	10		
- Tham gia đóng góp các quỹ của địa phương;	05		
- Ủng hộ xây dựng nhà tình nghĩa, nhà tình thương.	05		
Cộng	100	+18	

VI. TIÊU CHUẨN THI ĐUA ĐỐI VỚI KHỐI THI ĐUA TỔ CHỨC TÍN DỤNG

1. Ngân hàng thương mại Nhà nước và Ngân hàng Thương mại có vốn Nhà nước chi phối.

TIÊU CHUẨN THI ĐUA	ĐIỂM		
	Chuẩn	Thưởng	Trừ
1. Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh.	60	+18	
1.1 Huy động vốn đạt so với kế hoạch Trung ương giao.	15	+4,5	
1.2 Dự nợ đạt so với kế hoạch Trung ương giao.	20	+6	
1.3 Lợi nhuận (thu nhập - chi phí) đạt so với kế hoạch TW giao.	15	+4,5	
1.4 Tỷ lệ nợ xấu chiếm 2% trên tổng dự nợ.	10	+3	
2. Chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật Nhà nước.	15	+3	
2.1 Có 100% CB.VC chức chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật Nhà nước.	10		
2.2 Có CB.VC vi phạm kỷ luật (không tính trường hợp bị vi phạm về tham nhũng):			
+ Có 01 cá nhân bị các ngành chức năng xử lý kỷ luật bằng một trong các hình thức sau:			
Khiển trách;			-0,5
Cảnh cáo;			-1
Hạ bậc lương, giáng chức, cách chức, miễn nhiệm;			-2
Buộc thôi việc, khai trừ Đảng.			-3
2.3 Bị NHNN tính phạt vi phạm trong lĩnh vực kinh doanh tiền tệ, tín dụng:			
+ Thông báo vi phạm			-3
+ Cảnh báo vi phạm			-4
+ Xử phạt vi phạm hành chính			-5
+ Quyết định thu hồi hoặc nộp ngân sách số tiền, tài sản mà đối tượng thanh tra vi phạm			-3
+ Nhắc nhở bằng văn bản việc chưa thực hiện đầy đủ và đúng thời gian đối với các kiến nghị thanh tra			-1
2.4 Đảm bảo nộp đúng, đầy đủ kinh phí công đoàn, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho người lao động.	03		
2.5 Đảm bảo đời sống, việc làm ổn định cho người lao động.	02		

TIÊU CHUẨN THI ĐUA	ĐIỂM		
	Chuẩn	Thưởng	Trừ
2.6 Kết quả việc thực hiện xây dựng nông thôn mới - Đăng ký kế hoạch cho vay NNNT - Có thực hiện cho vay - Dự nợ đạt từ 99,5% kế hoạch * Không thực hiện cho vay - Có kế hoạch hỗ trợ xây dựng nông thôn mới theo phân công - Có thực hiện hỗ trợ - Kết quả thực hiện đạt từ 99% kế hoạch		+3 +0,5 +0,5 +0,5 +0,5 +0,5 +0,5	-1
3. Chăm lo phát triển tổ chức công đoàn, các tổ chức quần chúng khác hoạt động có hiệu quả.	5	+2	
- Có hình thức khen thưởng Giấy khen hoặc Bằng khen hoặc Cờ thi đua của Công đoàn cấp trên về thành tích toàn diện		+2	
- Đạt Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	5		
- Đạt Hoàn thành tốt nhiệm vụ	4		
- Đạt Hoàn thành nhiệm vụ	2		
4. Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng.	5	+0,5	
- Đưa lực lượng TVCQ đi huấn luyện không đủ kế hoạch quy định;			-2
- Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng không đạt chỉ tiêu.			-2
* Đưa LLTVCQ đi huấn luyện đảm bảo nội dung, thời gian, quân số; được cơ quan huấn luyện quân sự địa phương công nhận (bằng văn bản) cho đơn vị đạt loại Giỏi.		+0,5	
5. Giữ vững doanh nghiệp đạt an toàn về an ninh trật tự.	5	+0,5	
a) Đối với NH đã được công nhận an toàn về ANTT năm trước: - UBND tỉnh không công nhận, tái công nhận an toàn về ANTT.			-3
b) Đối với NH chưa được công nhận an toàn về an ninh trật tự (đã được triển khai kế hoạch) hoặc không tái công nhận: - Nếu không có: + Ban chỉ đạo phong trào; + Cán bộ bán chuyên trách; + Tổ an ninh công nhân.			-1 -1 -1
- Nếu có BCD, CB bán CT, Tổ ANCN nhưng không hoạt động: + Ban chỉ đạo phong trào; + Cán bộ bán chuyên trách; + Tổ an ninh công nhân.			-2 -1 -2
c) Đối với NH đủ điều kiện ra mắt an toàn về an ninh trật tự: - Không lập hồ sơ đề nghị Công an tỉnh xét công nhận. * Cơ quan được Công an tỉnh tặng Giấy khen về phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hàng năm.		+0,5	-3

TIÊU CHUẨN THI ĐUA	ĐIỂM		
	Chuẩn	Thưởng	Trừ
Đề nghị Công an tỉnh hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp, báo cáo về Ban TD-KT tỉnh và các Khối phó Khối thi đua Tổ chức Tín dụng.			
6. Đạt danh hiệu Doanh nghiệp văn hóa.	5	2	
- Không được công nhận, tái công nhận			-2
- Không tham gia phong trào văn hóa, TDTT do NHNN phát động, nếu không có lý do chính đáng			-1
- Đạt giải thưởng:			
+ Giải Nhất	+2		
+ Giải Nhì	+1,5		
+ Giải Ba	+1		
+Giải Khuyến khích	+0,5		
7. Thực hiện chế độ báo cáo về Ngân hàng Nhà nước tỉnh	5		
- Không gửi 01 báo cáo định kỳ.			-1
* Nếu không gửi từ 03 BC tháng trở lên sẽ không đạt chỉ tiêu này.			
- Gửi 01 báo cáo định kỳ trễ so với thời gian quy định (kèm danh mục và thời gian gửi báo cáo).			-0,5
Cộng	100	+26	

2. Ngân hàng Thương mại Cổ phần.

TIÊU CHUẨN THI ĐUA	ĐIỂM		
	Chuẩn	Thưởng	Trừ
1. Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh.	60	+18	
1.1. Huy động vốn đạt so với kế hoạch Hội sở giao (80%)	15	+4,5	
1.2. Dư nợ đạt so với kế hoạch Hội sở giao (80%)	20	+6	
1.3 Lợi nhuận (thu nhập-chi phí) đạt so với kế hoạch Hội sở giao (80%)	15	+4,5	
1.4. Tỷ lệ nợ xấu chiếm 2% trên tổng dư nợ.	10	+3	
2. Chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật Nhà nước.	15	+3	
2.1- Có 100% cán bộ, người lao động chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật Nhà nước.	06		
- Xây dựng quy chế hoạt động của Ban Giám đốc, các đơn vị trực thuộc:	03		
- Nội bộ đơn vị để xảy ra:			
+ 1 cán bộ bị kỷ luật khiển trách;			-0,5
+ 1 cán bộ bị kỷ luật cảnh cáo;			-1
+ 1 cán bộ bị buộc thôi việc.			-2
2.2 Bị NHNN tính phạt vi phạm trong lĩnh vực kinh doanh tiền tệ, tín dụng:			
+ Thông báo vi phạm			-3
+ Cảnh báo vi phạm			-4
+ Xử phạt vi phạm hành chính			-5
+ Quyết định thu hồi hoặc nộp ngân sách số tiền, tài sản mà đối tượng thanh tra vi phạm			-3
+ Nhắc nhở bằng văn bản việc chưa thực hiện đầy đủ và đúng thời gian đối với các kiến nghị thanh tra			-1
2.3 Thực hiện tốt chế độ chính sách, quyền lợi cho người lao động đúng luật định	03		
2.4 Đảm bảo an toàn giao thông, vệ sinh môi trường, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ.	03		
+ Để xảy ra tai nạn lao động nghiêm trọng			-5
2.3 Kết quả việc thực hiện xây dựng nông thôn mới hàng năm:		+3	
- Đăng ký kế hoạch cho vay NNNT		+0,5	
- Có thực hiện kế hoạch cho vay NNNT		+0,5	
- Dư nợ cho vay NNNT đạt từ 90% KH trở lên		+0,5	
* Không thực hiện cho vay NNNT			-1
- Xây dựng KH hỗ trợ xã NTM theo phân công		+0,5	
- Có thực hiện hỗ trợ		+0,5	
- Kết quả thực hiện đạt từ 90% KH trở lên		+0,5	
3. Chăm lo phát triển công đoàn cơ sở hoạt động hiệu quả	5	+2	

TIÊU CHUẨN THI ĐUA	ĐIỂM		
	Chuẩn	Thưởng	Trừ
- Có hình thức khen thưởng Giấy khen hoặc Bằng khen hoặc Cờ thi đua của Công đoàn cấp trên về thành tích toàn diện		+2	
- Đạt Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	5		
- Đạt Hoàn thành tốt nhiệm vụ	4		
- Đạt Hoàn thành nhiệm vụ	2		
- Không thành lập tổ chức công đoàn.			-5
4. Đạt danh hiệu Doanh nghiệp văn hóa.	05		
- Không được công nhận, tái công nhận			-2
5. Tham gia phong trào văn hóa, thể dục thể thao do Ngân hàng Nhà nước tỉnh phát động.	05	+2	
- Không tham gia 01 phong trào.			-1
- Đạt giải Nhất;		+2	
- Đạt giải Nhì.		+1,5	
- Đạt giải Ba		+1	
- Đạt giải Khuyến khích		+0,5	
6. Thực hiện tốt công tác từ thiện, xã hội.	05	+2	
- Thực hiện công tác từ thiện xã hội trong tỉnh	03		
+ Từ 50 triệu đồng đến 100 triệu		0,2	
+ Trên 100 triệu đến 200 triệu		0,4	
+ Trên 200 triệu đến 300 triệu		0,6	
+ Trên 300 triệu đến 400 triệu		0,8	
+ Trên 400 triệu đồng		1	
- Tỷ lệ thực hiện bình quân trên 500.000đ/người/năm		0,5	
- Số lượt CBNV tham gia hiến máu nhân đạo đạt 10% tổng số CBNV		0,5	
7. Thực hiện chế độ báo cáo về Ngân hàng Nhà nước tỉnh	05		
- Không gửi 01 báo cáo định kỳ.			-1
* Nếu không gửi từ 03 báo cáo định kỳ trở lên trong 01 năm sẽ không đạt chỉ tiêu này.			
- Gửi báo cáo định kỳ trễ so với thời gian quy định			-0,5
(Đính kèm danh mục các loại báo cáo và thời gian gửi báo cáo do Ngân hàng Nhà nước quy định)			
Cộng	100	+27	

3. Quỹ tín dụng nhân dân.

TIÊU CHUẨN THI ĐUA	ĐIỂM		
	Chuẩn	Thưởng	Trừ
1. Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh	60	+18	
1.1. Huy động vốn tăng 10% so với năm trước	15	+4,5	
1.2. Dư nợ tăng 10% so với năm trước	20	+6	
1.3. Lợi nhuận (thu nhập - chi phí) tăng 3% so với năm trước	5	+1,5	
1.4. Tỷ lệ nợ xấu chiếm dưới 1% trên tổng dư nợ.	10	+3	
1.5 Số lượng thành viên mới tăng 2% so với năm trước	10	+3	
2. Chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật Nhà nước	15	+1,5	
2.1. Có 100% cán bộ, xã viên chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật Nhà nước.	06		
2.2. Xây dựng quy chế hoạt động của HĐQT, Ban điều hành, BKS, các đơn vị trực thuộc (hoặc không sửa đổi, bổ sung phù hợp thực tế); + Thành viên khiếu nại, tố cáo HĐQT, Ban điều hành, BKS vi phạm Điều lệ, Quy chế hoạt động (nội dung đúng).	03		
2.3. Thực hiện tốt chế độ chính sách, quyền lợi cho người lao động đúng luật định.	03		-3
2.4. Đảm bảo an toàn giao thông, vệ sinh môi trường, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ. + Để xảy ra tai nạn lao động nghiêm trọng.	03		-5
2.5. Bị NHNN tính phạt vi phạm trong lĩnh vực kinh doanh tiền tệ, tín dụng:			
2.5.1. Vi phạm các tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động (<i>thời điểm xác định vào cuối mỗi tháng</i>)			
- Vi phạm lần thứ nhất			-1
- Vi phạm từ lần thứ hai trở lên			-2
2.5.2. Các hình thức xử lý vi phạm qua thanh tra, giám sát			
- Thông báo vi phạm			-3
- Cảnh báo vi phạm			-4
- Xử phạt vi phạm hành chính			-5
2.5.3. Các hình thức xử lý việc thực hiện Kết luận thanh tra			
- Quyết định thu hồi hoặc nộp ngân sách số tiền, tài sản mà đối tượng thanh tra vi phạm phát hiện qua thanh tra.			-3
- Nhắc nhở bằng văn bản về chưa thực hiện đầy đủ và đúng thời gian quy định đối với các kiến nghị thanh tra.			-1

2.6. Thực hiện hỗ trợ đối với xã xây dựng nông thôn mới:		+1,5	
- <i>Xây dựng kế hoạch</i> hỗ trợ xã XDNTM hoặc kế hoạch cho vay hộ nghèo và các đối tượng khác hoặc thực hiện công tác an sinh xã hội.		+0,5	
- Báo cáo kết quả hỗ trợ đối với xã XDNTM:			
+ <i>Có thực hiện hỗ trợ</i>		+0,5	
+ Kết quả <i>thực hiện đạt từ 50,00% kế hoạch</i> trở lên		+0,5	
3. Chăm lo phát triển công đoàn, tổ chức Đại hội thành viên	10	+1	
- Tổ chức công đoàn cơ sở hoạt động có hiệu quả;	04		
+ Đạt Vững mạnh xuất sắc		+0,75	
+ Đạt Vững mạnh		+0,25	
+ Đạt Trung bình			-2
- Tổ chức đại hội thường niên đúng thời gian quy định.	06		
- Tổ chức đại hội thường niên không đúng thời gian quy định			-6
4. Tham gia phong trào văn hóa, thể dục thể thao do Ngân hàng Nhà nước tỉnh phát động	05	+2,0	
- Không tham gia			-1
- Đạt giải Nhất		+2,0	
- Đạt giải Nhì		+1,5	
- Đạt giải Ba		+1,0	
- Đạt giải Khuyến khích		+0,5	
5. Thực hiện tốt công tác phúc lợi thành viên, từ thiện, xã hội	05	+2	
- Thực hiện công tác phúc lợi thành viên, phúc lợi xã hội đạt 50% tổng quỹ phúc lợi.	03		
Nếu vượt trên 50%.		+1	
- Thực hiện công tác từ thiện, xã hội từ sự đóng góp của CBCNV đạt 3.000.000đ/quỹ	02		
Nếu vượt trên 3.000.000đ		+1	
6. Thực hiện chế độ báo cáo về NHNN tỉnh và tham dự họp	05		
- Không gửi báo cáo (trừ 01 điểm/ 01 báo cáo) Nếu không gửi từ 03 kỳ báo cáo trở lên sẽ không đạt chỉ tiêu này.			-1
- Gửi báo cáo trễ (trừ 0,5 điểm/ 01 báo cáo)			-0,5
- Tham dự họp không đúng thành phần/ vắng mặt (trừ 01 điểm/ 01 lần vi phạm)			-1
Cộng	100	+24,5	